

KHỐI MÀM
CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN CỦA BÉ
Thời gian: 3 tuần(07/10 - 25/10/2024)

*** MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

1. Phát triển thể chất:

- Kiểm soát được vận động (MT 3)
- Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt (MT 11)
- Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe (MT 12)
- Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt (MT 15)

2. Phát triển nhận thức:

- Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng (MT 24)
- Trẻ biết các giác quan trên cơ thể (MT 36)
- Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân (MT 47)
- Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện (MT 48)
- Biết một số đồ dùng cần thiết cho cơ thể bé (MT 53)

3. Phát triển ngôn ngữ:

- Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày (MT 60)
- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (MT 72)

4. Phát triển thẩm mỹ:

- Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (MT 78)
- Sử dụng các kỹ năng tạo hình đơn giản để tạo ra sản phẩm (MT 82)

5. Phát triển tình cảm xã hội:

- Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh (MT 89)
- Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận (MT 90)

MẠNG CHỦ ĐỀ

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN CỦA BÉ
THỜI GIAN: 3 TUẦN
TỪ 07/10/2024 -> 25/10/2024

SỰ KHÁC BIỆT GIỮA
TÔI VỚI BẠN
TỪ 07/10 -> 11/10/2024

THỰC PHẨM GIÚP BÉ
KHỎE MẠNH
TỪ 21/10 -> 25/10/2024

CÁC GIÁC QUAN CỦA BÉ
TỪ 14/10 -> 18/10/2024

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN CỦA BÉ
CHỦ ĐỀ NHÁNH: SỰ KHÁC BIỆT GIỮA TÔI VÀ BẠN
Thời gian: 1 TUẦN (07/10 -> 11/10/2024)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI
MỤC TIÊU: - Kiểm soát được vận động (MT 3) - Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt (MT 11) - Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe (MT 12) - Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt (MT 15)	MỤC TIÊU: - Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân (MT 47) - Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện (MT 48) - Biết một số đồ dùng cần thiết cho cơ thể bé (MT 53)	MỤC TIÊU: - Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày (MT 60) - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (MT 72)	MỤC TIÊU: - Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (MT 78) - Sử dụng các kỹ năng tạo hình đơn giản để tạo ra sản phẩm (MT 82)	MỤC TIÊU: - Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh (MT 89) - Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận (MT 90)
NỘI DUNG: - Thực hiện được vận động “Đi trong đường ngoằn ngoèo” - Biết tô và vẽ nguệch ngoạc	NỘI DUNG: - Biết xác định vị trí của đồ vật: phía trước - phía sau - Biết họ và tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên	NỘI DUNG: - Nghe, hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. Hiểu và làm theo	NỘI DUNG: - Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình	NỘI DUNG: - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh

- Biết tên một số món ăn hằng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau... Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...) Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Thực hiện được 1 số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Rửa tay, lau mặt, súc miệng, tháo tất, cởi quần áo... Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	ngoài, sở thích của bản thân - Biết phân biệt đồ dùng: cá nhân và đồ dùng học tập cần thiết cho bé	một số yêu cầu đơn giản. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	dáng...) của các tác phẩm tạo hình - Rèn cho cháu kỹ năng tô màu, cách cầm bút tô đúng	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình
HOẠT ĐỘNG: * <u>THỂ DỤC:</u> Đi trong đường ngoằn ngoèo * <u>HĐNT:</u> Trò chơi vận động tập thể: Mang bóng về nhà, Tổ nào nhanh nhất * <u>TAO HÌNH:</u> Tô màu mũ bé trai, bé gái (trang 5) * <u>HĐVC:</u> + NT: Dán, trang trí áo bạn trai, bạn gái. Xé dán	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVT:</u> Nhận biết phía trước – phía sau (ĐDR) * <u>KPKH:</u> Bạn trai - bạn gái * <u>HĐVC:</u> + Góc học tập: Trò chơi: “Tìm trang phục cho bạn”, chơi “Đômino chữ cái”, chơi trên máy tính + “Xếp hình bạn trai, bạn	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVH:</u> Thơ “Bạn trai - bạn gái” * <u>HĐVC:</u> - <u>Góc sách:</u> Xem tranh truyện, album về các bạn trong lớp. - <u>PV:</u> Gia đình, bán hàng, tiệm tóc * <u>HĐ Chiều:</u> + <u>LQCC:</u> Chữ “a”	HOẠT ĐỘNG: * <u>TAO HÌNH</u> - Tô màu mũ bé trai, bé gái (Trang 5) * <u>ÂM NHẠC:</u> Dạy vận động “Khuôn mặt đẹp” * <u>HĐVC:</u> + NT: Dán, trang trí áo bạn trai, bạn gái. Xé dán tóc, trang trí	HOẠT ĐỘNG: * <u>HĐVC:</u> + <u>Phân vai:</u> Gia đình, bán hàng, tiệm tóc + <u>Xây dựng:</u> Xây nhà của bé + <u>TN :</u> Chơi với lá cây * <u>HĐ Chiều:</u> + Nêu gương cuối ngày, nêu gương cuối tuần + SHTT

tóc, trang trí khuôn mặt bạn trai – bạn gái. Làm album trang phục của bé kèm tô chữ cái tên album * <u>HĐ Chiều:</u> + TTVS : Chùi mũi + HDTC : Hoa lá tìm nhau	gái từ hình học” + Góc TN: KPKH: Sắc màu vui nhộn + HĐ STEAM: Đề tài “Nhà tạo mẫu tóc tài năng (Tiết 1) * <u>HĐNT</u> : Quan sát các bạn trong lớp và lớp bạn	(Trang 5)	khuôn mặt bạn trai – bạn gái. Làm album trang phục của bé kèm tô chữ cái tên album. Hát các bài hát chủ đề	
--	---	-----------	---	--

KẾ HOẠCH TUẦN 1
CHỦ ĐỀ NHÁNH: SỰ KHÁC BIỆT GIỮA TÔI VÀ BẠN
Thời gian: 1 tuần (07/10 – 11/10/2024)

HOẠT ĐỘNG	THỨ 2: 07/10/2024	THỨ 3: 08/10/2024	THỨ 4: 09/10/2024	THỨ 5: 10/10/2024	THỨ 6: 11/10/2024
LỄ GIÁO	- Cháu chú ý trong giờ học - Dạy cháu biết yêu thương, giúp đỡ bạn, không tranh giành đồ chơi - Có thói quen tốt trong ăn uống: ăn uống từ tốn, không nói chuyện trong khi ăn. Ho ngáp biết lấy tay che miệng				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc cháu cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô. Trao đổi với PH tình hình của cháu - Cho cháu quan sát góc nổi bật của chủ đề “Sự khác biệt giữa tôi và bạn” - Trò chuyện với cháu về một số bạn trong lớp - Cho cháu chơi tự do ở các góc				
TDS	- Thở 2 – Tay 2 – Bụng 2 – Chân 3 – Bật				
HDNT	Quan sát một số bạn trong lớp TCVĐ: Mang bóng về nhà	Quan sát các bạn lớp khác (lớp mầm) TCVĐ: Tổ nào nhanh nhất	Quan sát các bạn lớp khác (nhà trẻ) TCVĐ: Mang bóng về nhà	Quan sát các bạn lớp khác (lớp chồi) TCVĐ: Tổ nào nhanh nhất	Quan sát các bạn lớp khác (lớp lá) TCVĐ: Mang bóng về nhà
HD HỌC	LQVT: Nhận biết phía trước – phía sau (ĐDR)	TH: Tô màu mũ bé trai, bé gái (Trang 5) GDÂN: Dạy vận động “Khuôn mặt đẹp”	TDGH: Đi trong đường ngoằn ngoèo (Thở 2 – Tay 2 – Bụng 2 – Chân 3 (BT) – Bật)	LQVH: Thơ “Bạn trai - bạn gái”	KPKH: Bạn trai - Bạn gái
HDVC	Góc Phân Vai.	Gia đình, bán hàng, tiệm tóc			HD STEAM Đề tài: Nhà tạo mẫu tóc tài năng (Tiết 1)
	Góc Xây Dựng.	Xây nhà của bé			
	Góc Nghệ Thuật.	Dán, trang trí áo bạn trai, bạn gái. Xé dán tóc, trang trí khuôn mặt bạn trai – bạn gái. Làm album trang phục của bé kèm tô chữ cái tên album.Hát các bài hát chủ đề.			
	Góc Học Tập.	Trò chơi: “Tìm trang phục cho bạn”, chơi “Đômino chữ cái”, chơi trên máy tính “Xếp hình bạn trai, bạn gái từ hình học”. Xem tranh truyện, album về các bạn trong lớp.			
	Góc Thiên Nhiên.	Chơi với lá cây - KPKH: Sắc màu vui nhộn			
	TCVĐ: Lùa vịt				
HD CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	SHTT
	HD PHÒNG HỌC THÔNG MINH	TTVS Chùi mũi	HDTC Hoa lá tìm nhau	LQCC Chữ “a” (Trang 5)	

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN CỦA BÉ
CHỦ ĐỀ NHÁNH: CÁC GIÁC QUAN CỦA BÉ
THỜI GIAN: 1 TUẦN (14/10->18/10/2024)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XA HỘI
MỤC TIÊU: - Kiểm soát được vận động (MT 3) - Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt (MT 11) - Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt (MT 15)	MỤC TIÊU: - Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng (MT 24) - Trẻ biết các giác quan trên cơ thể (MT 36) - Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân (MT 47)	MỤC TIÊU: - Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày (MT 60) - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (MT 72)	MỤC TIÊU: - Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (MT 78) - Sử dụng các kỹ năng tạo hình đơn giản để tạo ra sản phẩm (MT 82)	MỤC TIÊU: - Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh (MT 89) - Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận (MT 90)
NỘI DUNG: - Cháu thực hiện được vận động “Đi ngang bước dồn” - Biết tô và vẽ nguệch ngoạc - Thực hiện được 1 số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Chùi mũi,	NỘI DUNG: - Nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng - Biết chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. Biết cơ thể có 5 giác quan: thính giác, thị giác, khứu	NỘI DUNG: - Nghe, hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. Hiểu và làm theo một số yêu cầu đơn giản. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người	NỘI DUNG: - Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình - Rèn cho trẻ kỹ năng tô màu, cách cầm bút tô	NỘI DUNG: - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp

chải đầu, đi dép...	giác, xúc giác, thị giác - Xác định vị trí của đồ vật: phía phải - phía trái so với bản thân trẻ	đổi thoại - Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, nhìn vào tranh kể được tên nhân vật	đúng	qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình
HOẠT ĐỘNG: * <u>Thể dục:</u> Đi ngang bước dồn * <u>Tạo hình:</u> Vẽ, tô màu bàn tay (NCT) * <u>HĐNT:</u> - Trò chơi vận động tập thể: Bò về đúng nhà, thi xem đội nào nhanh * <u>HĐCV:</u> + Góc NT: Vẽ, tô màu bàn tay, bàn chân. Tạo hình chữ cái từ đất nặn. Cắt dán làm album về các giác quan. Làm mắt kính từ là cây * <u>HĐ Chiều:</u> + TTVS: Chải đầu + KNS: Nhận biết các vị trí dễ cháy xung quanh mình	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVT:</u> Nhận biết tay trái - tay phải của bản thân (ĐDR) * <u>KPKH:</u> Tìm hiểu về chức năng của các giác quan cơ thể bé * <u>HĐVC:</u> + HT: Trò chơi: “Tìm vật ở phía tay trái - tay phải”. “Nói các giác quan với hoạt động phù hợp”. Chơi máy tính: “Trúc xanh”, ghép bạn trai bạn gái từ hình học. + TN – KPKH: Nhuộm màu cát + HĐ STEAM: Đề tài “Nhà tạo mẫu tóc tài năng (Tiết 2) - NHNL: Mừng ngày	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVH:</u> Kể chuyện “Tay trái và tay phải” * <u>HĐVC:</u> + Góc sách: Xem tranh truyện, đọc truyện về chủ đề + Phân vai: Gia đình, cửa hàng thời trang * <u>HĐ Chiều:</u> + LQCC: Chữ “ă” (Trang 6)	HOẠT ĐỘNG: * <u>Tạo hình:</u> Vẽ, tô màu bàn tay (NCT) * <u>Âm nhạc:</u> Dạy gõ phách “Cái mũi” * <u>HĐVC:</u> + Góc NT: Vẽ, tô màu bàn tay, bàn chân. Tạo hình chữ cái từ đất nặn. Cắt dán làm album về các giác quan. Làm mắt kính từ là cây. Hát các bài hát về chủ đề	HOẠT ĐỘNG: * <u>HĐVC:</u> + Xây dựng: Xây cửa hàng thời trang + Phân vai: Gia đình, cửa hàng thời trang + Thiên nhiên: Chơi với cát * <u>HĐ Chiều:</u> + Nêu gương cuối ngày, nêu gương cuối tuần + SHTT

	Phụ nữ Việt Nam 20/10 * <u>HĐNT</u> : Nhận biết các loại rau, hoa bằng các giác quan, thử nghiệm bóp cải tím với chanh và xà bông, quan sát cây sứ			
--	--	--	--	--

KẾ HOẠCH TUẦN 2
CHỦ ĐỀ NHÁNH: CÁC GIÁC QUAN CỦA BÉ
Thời gian: 1 tuần (14/10 – 18/10/2024)

HOẠT ĐỘNG	THỨ 2: 14/10/2024	THỨ 3: 15/10/2024	THỨ 4: 16/10/2024	THỨ 5: 17/10/2024	THỨ 6: 18/10/2024
LỄ GIÁO	- Cháu chú ý trong giờ học - Dạy cháu biết yêu thương, giúp đỡ bạn, không tranh giành đồ chơi - Có thói quen tốt trong ăn uống: ăn uống từ tốn, không nói chuyện trong khi ăn. Ho ngáp biết lấy tay che miệng				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc cháu cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô. Trao đổi với PH tình hình của cháu - Cho cháu quan sát góc nổi bật của chủ đề “Các giác quan của bé” - Trò chuyện với cháu về tên và các bộ phận trên cơ thể - Cho cháu chơi tự do ở các góc				
TDS	- Thở 2 – Tay 2 – Bụng 2 – Chân 3 – Bật				
HĐNT	Thử nghiệm bóp cái tím với chanh TCVD: Bò về đúng nhà	Dùng giác quan nhận biết một số loại hoa TCVD: Thi xem đội nào nhanh	Dùng giác quan nhận biết một số loại rau TCVD: Bò về đúng nhà	Thử nghiệm bóp cái tím với xà bông TCVD: Thi xem đội nào nhanh	Quan sát cây sứ TCVD: Bò về đúng nhà
HĐ HỌC	LQVT: Nhận biết tay trái - tay phải của bản thân (ĐDR)	TH: Vẽ và tô màu bàn tay (NCT) GDAN: Dạy gõ phách bài hát “Cái mũi”	TDGH: Đi ngang bước dồn (Thở 2 – Tay 2 – Bụng 2 – Chân 3(BT) – Bật)	LQVH: Kể chuyện “Tay trái và tay phải”	KPKH: Tìm hiểu về chức năng của các giác quan
HĐVC	Góc Phân Vai.	Gia đình. Cửa hàng thời trang			HĐ STEAM Đề tài: Nhà tạo mẫu tóc tài năng (Tiết 2)
	Góc Xây Dựng.	Xây cửa hàng thời trang			
	Góc Nghệ Thuật.	Vẽ, tô màu bàn tay, bàn chân. Tạo hình chữ cái từ đất nặn. Cắt dán làm album về các giác quan. Làm mắt kính từ lá cây. Hát các bài hát về chủ đề.			
	Góc Học Tập.	Trò chơi: “Tìm vật ở phía tay trái - tay phải”. “Nối các giác quan với hoạt động phù hợp”. Chơi máy tính: “Trúc xanh”, ghép bạn trai bạn gái từ hình học. Xem tranh truyện, đọc truyện về chủ đề			
	Góc Thiên Nhiên.	Chơi với cát - KPKH: Nhuộm màu cát			
	TCVD: Bắt chước tạo dáng				
HĐ CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDND	NHNL: Mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10
	HĐ PHÒNG HỌC THÔNG MINH	TTVS: Chải đầu	KNS: Nhận biết các vị trí dễ cháy xung quanh mình	LQCC: Chữ “ă” (Trang 6)	

CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN CỦA BÉ
CHỦ ĐỀ NHÁNH: THỰC PHẨM GIÚP BÉ KHỎE MẠNH
Thời gian: 1 TUẦN (21/10->25/10/2024)

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	PHÁT TRIỂN THẨM MỸ	PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI
MỤC TIÊU: - Kiểm soát được vận động (MT 3) - Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt (MT 11) - Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe (MT 12) - Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt (MT 15)	MỤC TIÊU: - Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng (MT 24) - Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân (MT 47)	MỤC TIÊU: - Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày (MT 60)	MỤC TIÊU: - Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (MT 78) - Sử dụng các kỹ năng tạo hình đơn giản để tạo ra sản phẩm (MT 82)	MỤC TIÊU: - Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh (MT 89) - Biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận (MT 90)
NỘI DUNG: - Cháu thực hiện được vận động “Đi theo đường dích dắc” - Biết tô và vẽ nguệch ngoạc	NỘI DUNG: - Biết nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng - Xác định vị trí của đồ vật: phía trên - phía dưới so với	NỘI DUNG: - Nghe, hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. Hiểu và làm theo một số yêu cầu	NỘI DUNG: - Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc - Rèn cho trẻ kỹ năng tô	NỘI DUNG: - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh

- Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...) Biết tên một số món ăn hằng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...Biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất. Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, SDD, BP...) - Thực hiện được 1 số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: Chùi mũi, chải đầu, đi dép...	bản thân trẻ	đơn giản. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	màu, cách cầm bút tô đúng	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình
HOẠT ĐỘNG: * <u>THỂ DỤC</u>: Chạy theo đường đích đặt * <u>TAO HÌNH</u>: Nặn chiếc bánh quy * <u>HĐVC</u>:	HOẠT ĐỘNG: * <u>LQVT</u>: Nhận biết phía trên - phía dưới của bản thân trẻ (ĐDR) * <u>HDKP</u>: Cơ thể bé cần những thực phẩm nào	HOẠT ĐỘNG: - <u>PTNN</u>: Kể chuyện theo tranh “Thực phẩm cần cho bé” * <u>HĐVC</u>: + <u>Góc sách</u>: Xem tranh	HOẠT ĐỘNG: * <u>TAO HÌNH</u>: Nặn chiếc bánh quy * <u>GDAN</u>: Nghe hát “Thật đáng chê” * <u>HĐVC</u>:	HOẠT ĐỘNG: * <u>HĐVC</u>: + <u>Xây dựng</u>: Siêu thị mi ni + <u>Phân vai</u>: Gia đình. Bác sĩ, cửa hàng bán

+ Góc NT: Xé dán, làm album thực phẩm dinh dưỡng cho bé. Tô màu các loại thực phẩm. Nặn các loại bánh, trái cây... Tạo hình chữ từ lá cây. * <u>HĐNT:</u> - Trò chơi vận động tập thể: Thi xem ai giỏi, Thử tài của bé * <u>HĐ Chiều:</u> + TTVS: Đi dép + HDTC: Hãy chọn tôi đi + THNTH: Chủ đề “Thực phẩm giúp bé khỏe mạnh”	* <u>HĐVC:</u> + Góc học tập: Chơi lô tô về các loại thực phẩm dinh dưỡng, chơi “Bé nên ăn gì?”. Chơi lô tô phân loại bốn nhóm thực phẩm. + TN: KPKH: Nước bắp cải tím đổi màu xanh + HD STEAM: Đề tài “Nhà tạo mẫu tóc tài năng (Tiết 3) * <u>HĐNT:</u> Quan sát rau mồng tơi, cây bắp, súp lơ, ớt Đà Lạt	truyện các thực phẩm dinh dưỡng cho bé + Phân vai: Gia đình. Bác sĩ, cửa hàng bán hoa, cửa hàng bán thực phẩm + LQCC: Chữ “â” (trang 7)	+ Góc NT: Xé dán, làm album thực phẩm dinh dưỡng cho bé. Tô màu các loại thực phẩm. Nặn các loại bánh, trái cây... Tạo hình chữ từ lá cây. Hát các bài hát chủ đề + HD STEAM: Đề tài “Nhà tạo mẫu tóc tài năng (Tiết 3) * <u>HĐ Chiều:</u> + THNTH: Chủ đề “Thực phẩm giúp bé khỏe mạnh”	hoa, cửa hàng bán thực phẩm + Thiên nhiên: Chơi in bánh bằng cát * <u>HĐ Chiều:</u> + Nêu gương cuối ngày, nêu gương cuối tuần + SHTT
---	--	--	--	--

KẾ HOẠCH TUẦN 3
CHỦ ĐỀ NHÁNH: THỰC PHẨM GIÚP BÉ KHỎE MẠNH
Thời gian: 1 tuần (21/10 – 25/10/2024)

HOẠT ĐỘNG	THỨ 2: 21/10/2024	THỨ 3: 22/10/2024	THỨ 4: 23/10/2024	THỨ 5: 24/10/2024	THỨ 6: 25/10/2024
LỄ GIÁO	- Cháu chú ý trong giờ học - Dạy cháu biết yêu thương, giúp đỡ bạn, không tranh giành đồ chơi - Có thói quen tốt trong ăn uống: ăn uống từ tốn, không nói chuyện trong khi ăn. Ho ngáp biết lấy tay che miệng				
ĐÓN TRẺ	- Nhắc cháu cất đồ dùng cá nhân, chào ba mẹ và chào cô. Trao đổi với PH tình hình của cháu - Cho cháu quan sát góc nổi bật của chủ đề “Thực phẩm giúp bé khoẻ mạnh” - Trò chuyện với cháu về một số món ăn cháu thích - Cho cháu chơi tự do ở các góc				
TDS	- Thở 2 – Tay 2 – Bụng 2 – Chân 3 – Bật				
HĐNT	Quan sát rau mồng tơi TCVD: Thi xem ai giỏi	Quan sát cây bắp TCVD: Thử tài các bé	Quan sát cây su hào TCVD: Thi xem ai giỏi	Quan sát rau súp lơ TCVD: Thử tài các bé	Quan sát cây ớt Đà Lạt TCVD: Thi xem ai giỏi
HĐ HỌC	LQVT: Nhận biết phía trên - phía dưới của bản thân trẻ (ĐDR)	TH: Nặn chiếc bánh quy GDAN: Nghe hát “Thật đáng chê”	TDGH: Chạy theo đường đích dắc (Thở 2 – Tay 2 – Bụng 2 – Chân 3(BT) – Bật)	PTNN: Kể chuyện theo tranh “Thực phẩm cần cho bé”	KPKH: Cơ thể bé cần những thực phẩm nào
HĐVC	Góc Phân Vai.	Gia đình. Bác sĩ, cửa hàng bán hoa, cửa hàng bán thực phẩm			HĐ STEAM Đề tài: Nhà tạo mẫu tóc tài năng (Tiết 3)
	Góc Xây Dựng.	Xây siêu thị mini			
	Góc Nghệ Thuật.	Xé dán, làm album thực phẩm dinh dưỡng cho bé. Tô màu các loại thực phẩm. Nặn các loại bánh, trái cây... Tạo hình chữ từ lá cây. Hát các bài hát chủ đề			
	Góc Học Tập.	Chơi lô tô về các loại thực phẩm dinh dưỡng, chơi “Bé nên ăn gì?”. Chơi lô tô phân loại bốn nhóm thực phẩm. LQCC: Chữ “â” (sách “Nhận biết và làm quen với chữ cái” trang 7). Xem tranh truyện các thực phẩm dinh dưỡng cho bé.			
	Góc Thiên Nhiên.	Chơi in bánh bằng cát KPKH: Nước bắp cải tím đổi màu xanh			
	TCVD: Kéo cưa lừa xẻ				
HĐ CHIỀU	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDNĐ	Học ngoại khóa: Làm quen Tiếng Anh	Học ngoại khóa: TDNĐ	SHTT
	HĐ PHÒNG HỌC THÔNG MINH	TTVS: Đi dép	HDTC: Hãy chọn tôi đi	THNTH Chủ đề “Thực phẩm giúp bé khoẻ mạnh”	

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN Ngày 09 Tháng 09 Năm 2024	P. HIỆU TRƯỞNG KÝ DUYỆT Ngày 10 Tháng 09 Năm 2024
 TRẦN KIM NHUNG	